

Số: **107/2018/QĐST-HNGĐ**

Nam Từ Liêm, ngày 21 tháng 5 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý 165/2018/TLST-VHNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2018 giữa:

- **Anh Lê Xuân T**, sinh năm 1973.

- **Chị Nguyễn Thị A**, sinh năm 1976

Cùng địa chỉ: Phòng 712 nhà CT1A, NĐ 1, Khu đô thị Mỹ Đình II, Tổ dân phố số 11, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Căn cứ Điều 149; Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điểm a Khoản 5 Điều 27 - Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11/5/2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11/5/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Xuân T và chị Nguyễn Thị A

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Anh Lê Xuân T và chị Nguyễn Thị A có ba con chung cháu Lê Thị Trà My sinh ngày 21/10/2002, cháu Lê Hoàng Minh sinh ngày 20/01/2007, cháu Lê Ánh Hoàng Ngân sinh ngày 08/4/2012. Ly hôn chị A là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai con chung là cháu Lê Thị Trà My sinh ngày 21/10/2002, cháu Lê Ánh Hoàng Ngân sinh ngày 08/4/2012. Anh T là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lê Hoàng Minh sinh ngày 20/01/2007. Anh T cấp dưỡng nuôi con chung cho chị A mỗi tháng 3.000.000đồng/tháng kể từ tháng 6/2018 cho đến khi các cháu tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh T, chị A được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung, vay nợ chung:** Anh Lê Xuân T và chị Nguyễn Thị A có tài sản chung tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, không vay nợ chung.

- **Về lệ phí:** Anh Lê Xuân T và chị Nguyễn Thị A phải chịu 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số 0007711 ngày 13/4/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh Lê Xuân T và chị Nguyễn Thị A đã nộp đủ lệ phí.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM
Thẩm phán

Nơi nhận:

- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Các đương sự;
- UBND phường Mỹ Đình II, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội (GCNKH số 07quyển 01/2002 ngày 11/01/2002);
- Lưu HS, VP.

Lý Kế Hiền